

Số: 53/BC-DIC No1-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1

I- Thông tin chung

1- Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4903000370 đăng ký lần đầu ngày 17/5/2007; ngày 03/4/2009 cấp lại mã số doanh nghiệp số 3500613828 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 12 tháng 8 năm 2019.
- Vốn điều lệ: 31.499.650.000 đồng (Ba một tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 31.499.650.000 đồng (Ba một tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).
- Địa chỉ: 265 Lê Hồng phong Phường 8 thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Địa chỉ giao dịch: Lầu 18 Chung cư Vũng Tàu Seaview4 Phường 10 thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 0254 3807394 – 0254 3582146
- Fax: 0254 3611739
- Website: www.dic1.vn
- Mã cổ phiếu: DC1

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 (DIC Số 1) được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang công ty Cổ phần theo quyết định số 09/QĐ-BXD ngày 04 tháng 01 năm 2007 và Quyết định số 536/QĐ/BXD ngày 06 tháng 04 năm 2007 của Bộ Xây dựng V/v: “ Điều chỉnh phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty DIC Xây dựng thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng thành Công ty Cổ phần”.

Ngày 17/4/2007, Đại hội đồng cổ đông lần thứ 1 thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 và bầu HĐQT, Ban Kiểm soát.

Ngày 17/05/2007, DIC số 1 được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000370 đăng ký

lần đầu, cấp lại mã số doanh nghiệp ngày 03/4/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 12 tháng 8 năm 2019.

Ngày 28/4/2009, Đại Hội đồng cổ đông lần thứ 2 được tổ chức để đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của 7 tháng 2007 và năm 2008. Tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 đã tiến hành bầu lại thành viên HĐQT và Ban kiểm soát và sửa đổi Điều lệ.

Ngày 04/12/2009, UBCKNN đã chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

Ngày 10/3/2010, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán cho Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1. Mã chứng khoán : DC1

Ngày 30 tháng 3 năm 2012 Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 5 năm 2012 đã bầu lại Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II giai đoạn 2012-2017.

Ngày 17 tháng 4 năm 2013 Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 6 năm 2013 đã bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017.

Ngày 12/7/2016 tại Quyết định 423/QĐ-SGDHN Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Số 1. Tại thông báo số 679/TB-SGDHN ngày 12/7/2016 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thông báo 1.500.000 cổ phiếu phổ thông với mã chứng khoán DC1 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Số 1 chính thức giao dịch tại sàn UPCOM vào ngày 19/7/2016

Ngày 14/4/2017 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã bầu lại HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III giai đoạn 2017-2022.

Ngày 02/10/2018 UBCK Nhà nước Giấy chứng nhận số 54/GCN-UBCK chứng nhận việc đăng ký chào bán 1.500.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1, mã chứng khoán DC1 theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thêm 15.000.000.000 đồng.

- Ngày 22/01/2019 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 58/2010/GCNCP-VSD-1 chứng nhận số lượng 1.499.995 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1 mã chứng khoán DC1 đã được đăng ký bổ sung, nâng tổng số lượng cổ phiếu DC1 lưu ký hiện tại là: 2.999.995 cổ phiếu.

- Ngày 13/3/2019 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Thông báo số 228/TB-SGDHN về việc thông báo 1.499.995 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1 mã chứng khoán DC1 đã được đăng ký giao dịch bổ sung kể từ ngày 19/3/2019. Nâng tổng số lượng cổ phiếu DC1 được đăng ký giao dịch hiện tại là: 2.999.995 cổ phiếu.

- Ngày 19/8/2019 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Thông báo số 959/TB-SGDHN về việc thông báo 149.970 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1 mã chứng khoán DC1 đã được đăng ký giao dịch

bổ sung kể từ ngày 26/8/2019. Nâng tổng số lượng cổ phiếu DC1 được đăng ký giao dịch hiện tại là: 3.149.965 cổ phiếu.

2- Ngành nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 01 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh các khu đô thị và khu công nghiệp; Đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới; Mua bán nhà, cho thuê văn phòng. | 6810 |
| 02 | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chế tạo các cấu kiện thép, các sản phẩm cơ khí và mạ kẽm, các thiết bị cơ điện kỹ thuật công trình. (Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và chỉ được phép hoạt động đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường). | 2599 |
| 03 | Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội-ngoại thất | 4663 |
| 04 | Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xe máy, thiết bị thi công; mua bán vật tư thiết bị PCCC; mua bán vật tư thiết bị ngành nước; mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) | 4659 |
| 05 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa; vận chuyển đất, cát để san lấp mặt bằng. | 4933 |
| 06 | Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa xe máy, thiết bị thi công và phương tiện vận tải. | 3312 |
| 07 | Khai thác đá, cát. Sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đất, cát để san lấp mặt bằng (Doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của Pháp luật liên quan trước khi hoạt động) | 0810 |
| 08 | Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Việc lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng ; Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, | 4321 |

| | | |
|----|--|-----------------|
| 09 | <p>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; Lắp đặt hệ thống chống sét, thu lôi, cứu hỏa tự động, báo cháy, báo trộm; Lắp đặt hệ thống mạng điện thoại trong nhà, ăng ten, truyền hình cáp và mạng thông tin; Lắp đặt hệ thống kho lạnh, điều hoà trung tâm; Lắp đặt thang máy, cầu thang máy...; Lắp đặt cầu thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh.</p> | 4329 |
| 10 | <p>Hoàn thiện công trình xây dựng</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động khác nhau có liên quan tới việc hoàn thiện hoặc kết thúc một công trình, - Lát sàn gỗ, lát thảm, vải sơn lót sàn nhà hoặc che phủ bằng giấy tường... - Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình xây dựng dân dụng và các công trình khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, - Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác, - Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được, - Sắp đặt, lợp ngói, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác bằng như: <ul style="list-style-type: none"> + Gôm, xi măng hoặc đá cắt hoặc đá ốp sàn, + Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác, + Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa, + Đá lát sàn, đá hoa cương, granit hoặc các tấm phủ tường hoặc sàn. + Giấy dán tường. + Sơn bên ngoài và bên trong công trình xây dựng dân dụng như: + Sơn các công trình kỹ thuật dân dụng + Lắp đặt gương kính. | 4330 |
| 11 | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn Kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: Thiết kế phòng cháy chữa cháy; Giám sát thi công xây dựng công trình phòng cháy chữa cháy;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ pháp thảo như: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: Thiết kế và pháp thảo công trình, lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, công nghiệp, cầu, cống, bờ kè, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, điện dân dụng, công nghiệp, cấp, thoát nước, kỹ thuật đường ống,... | 7110 |
| 12 | <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng; thi công xây lắp các công trình công nghiệp; công trình kỹ thuật và hạ tầng khu công nghiệp;</p> | 4299 (chính) |
| 13 | <p>Xây dựng công trình thủy</p> <p>Chi tiết: Thi công xây dựng công trình thủy lợi; thi công xây</p> | 4291 |

| | | |
|----|--|---|
| | dựng công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường. | |
| 14 | Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng công trình giao thông | 4212 |
| 15 | Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến thế điện. | 4221 |
| 16 | Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng | 4101 |
| 17 | Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng | 4102 |
| 18 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng (Doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của Pháp luật liên quan trước khi hoạt động) | 0990 |
| 19 | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống, lò sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa. Cụ thể: - Hệ thống lò sưởi (điện, ga, dầu) ; - Lò sưởi, tháp làm lạnh ; - Máy thu nấp năng lượng mặt trời không dùng điện ; - Thiết bị bơm và vệ sinh ; - Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà nhiệt độ ; - Thiết bị lắp đặt ga ; - Bơm hơi ; - Hệ thống đánh lửa ; - Hệ thống đánh cỏ ; - Lắp đặt hệ thống ống dẫn. | 4322 |
| 20 | Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật đầu tư 2014 | Ngành nghề chưa khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

Địa bàn kinh doanh của công ty từ năm 2015 đến nay chủ yếu tại địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, tỉnh Đồng Nai, huyện đảo Phú Quốc tỉnh Kiên Giang, Khu đô thị mới nam Vĩnh Yên thành phố Vĩnh Yên tỉnh Vĩnh Phúc và thành phố Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.

3- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

3.1- Mô hình quản trị của công ty:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc

3.2- Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và ban điều hành Công ty:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | CPSH/CPĐD | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|----------|---|----------------|---|-------------------------------|---|
| A | Hội đồng quản trị | | | | |
| 01 | Ông Nguyễn Văn Thọ <i>Trong đó:</i> - Đại diện vốn của DIC Corp - Sở hữu cá nhân | Chủ tịch | 703.584 651.084 52.500 | 22,33% 20,67% 1,66% | Bổ nhiệm ngày 14/4/2017 |
| 02 | Ông Trần Duy Anh <i>Trong đó:</i> - Đại diện vốn của DIC Corp - Sở hữu cá nhân | TV, Giám đốc | 1.063.497 488.313 575.184 | 33,76% 15,5% 18,26% | Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ III: 2017-2022 Kể từ ngày 14/4/2017 |
| 03 | Bà Hoàng Thị Hà <i>Trong đó:</i> - Đại diện vốn của DIC Corp | Thành viên | 488.313 488.313 | 15,5% 15,5% | Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ III: 2017-2022 Kể từ ngày 14/4/2017 |
| B | Ban kiểm soát | | | | |
| 01 | Bà Nguyễn Thị Hiền | Trưởng ban | | | Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ III: 2017-2022 Kể từ ngày 14/4/2017 |
| 02 | Bà Phan Thị Thanh Loan | Thành viên | | | Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ III: 2017-2022 Kể từ ngày 14/4/2017 |
| 03 | Bà Nguyễn Thị Bảo - Sở hữu cá nhân | Thành viên | 1.050 | 0,03% | Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ III: 2017-2022 Kể từ ngày 14/4/2017 |
| C | Ban điều hành | | | | |
| 01 | Ông Trần Duy Anh | Giám đốc | <i>Số lượng cổ phiếu đã nêu ở phần HĐQT</i> | | |
| 02 | Ông Nguyễn Quốc Ân - Sở hữu cá nhân | Phó Giám đốc | 10.500 | 0,33% | |
| 03 | Ông Phan Thành Sơn - Sở hữu cá nhân | Phó Giám đốc | 10.500 | 0,33% | Bổ nhiệm ngày 11/7/2017 |
| 04 | Ông Hoàng Thọ Bắc - Sở hữu cá nhân | Kế toán trưởng | 10.500 | 0,33% | |

3.2- Cơ cấu bộ máy điều hành của công ty gồm:

- Ban Giám đốc
- Các phòng ban gồm: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Kinh tế Kế hoạch, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kỹ thuật thi công và Tổ vật tư.

- Các Ban chỉ huy các công trình gồm: Chung cư Vũng Tàu Gateway; Khách sạn DIC Star tại dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên; Hạ tầng kỹ thuật 56 ha; Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.

4- Định hướng phát triển:

4.1- Các mục tiêu chủ yếu:

- Xây dựng DIC Số 1 trở thành Công ty xây lắp chuyên nghiệp, có năng lực thực hiện tổng thầu thi công các công trình dân dụng và công nghiệp, nhà cao tầng, kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kho bãi, bến cảng các công trình có kiến trúc phức tạp đòi hỏi kỹ mỹ thuật cao,... là một trong những nhà thầu thi công chủ lực của Tổng công ty DIC nhà đầu tư bất động sản có thương hiệu trên thị trường. Địa bàn hoạt động của công ty rộng khắp trên các tỉnh thành trong cả nước, kể cả các vùng Biên giới và Hải đảo;

- Phương châm hoạt động:

+ Sản phẩm đạt chất lượng và thỏa mãn nhu cầu của khách hàng;

+ Tối đa hóa lợi ích và nâng cao giá trị của công ty;

+ Không ngừng gia tăng lợi ích cho cổ đông;

+ Nâng cao đời sống, thu nhập và môi trường làm việc của người lao động;

- Slogan của công ty: **TRAO CHẤT LƯỢNG – NHẬN NIỀM TIN**

4.2- Chiến lược phát triển đến năm 2025

Đây sẽ là giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ khi nền kinh tế nước ta hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới với hàng loạt các hiệp định thương mại có hiệu lực, với quan điểm Chính phủ hành động mà Thủ tướng cam kết quyết tâm tháo dỡ những rào cản về cơ chế chính sách nhằm giúp cho các doanh nghiệp phát triển.

- Nhận định thị trường: Để tạo động lực cho phát triển kinh tế thì phát triển hệ thống giao thông là yếu tố quan trọng để kết nối phát triển các địa phương và vùng kinh tế, tạo thuận lợi trong việc lưu thông hàng hóa trong nước cũng như việc xuất nhập khẩu nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển. Giai đoạn này Chính phủ sẽ đẩy mạnh việc đầu tư công, cũng như ban hành nhiều chính sách nhằm thu hút các dự án FDI có công nghệ hiện đại, khi đó các dự án đầu tư về giao thông, khu đô thị, khu công nghiệp,... sẽ phát triển mạnh mẽ và nhu cầu về lĩnh vực xây dựng sẽ tăng cao. Tạo nhiều cơ hội việc làm cho các doanh nghiệp xây lắp trong thời gian tới. Trong giai đoạn này Tổng công ty DIC có kế hoạch triển khai đầu tư một loạt dự án bất động sản lớn.

- DIC Số 1 là công ty con thuộc Tổng Công ty DIC hiện tại công ty đang có lực lượng cán bộ quản lý, công nhân lành nghề có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý tổ chức thi công xây lắp, đặc biệt là lĩnh vực thi công xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông và các công trình nhà cao tầng. Từ năm 2015 đến nay DIC Số 1 đã thi công các công trình nhà cao tầng gồm: Chung cư DIC Phoenix Block B có chiều cao 27 tầng; Trường đào tạo nghề Việt Hàn tại Đảo Phú Quốc tỉnh Kiên Giang; Khách sạn 5 sao DIC Star tại Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên và hiện tại đang thi công chung cư Vũng Tàu Getaway có chiều cao 30 tầng, đồng thời đang thi công kết cấu hạ tầng kỹ thuật 56ha tại Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai, San lắp thi công hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang

- Từ những nhận định trên cùng với khả năng hiện có. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 xây dựng định hướng chiến lược kinh doanh chính của công ty đến năm 2025 là phát triển bền vững và tập trung vào lĩnh vực thi công xây lắp, trong đó lấy thi công nhà cao tầng và kết cấu hạ tầng giao thông là cốt lõi.

II – Tình hình hoạt động trong năm 2019

1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2019 | Thực hiện năm 2019 | Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch |
|-----|---|---------------------------------|--|-----------------------------------|
| 01 | Tổng giá trị sản lượng | 300.000 | 302.000 | 100,6% |
| 02 | Doanh thu thuần | 285.000 | 285,482 | 100,2% |
| 03 | Thu nhập khác | | 375 | |
| 03 | Lợi nhuận trước thuế | 6.000 | 9.347 | 155,8% |
| | Lợi nhuận sau thuế | 4.800 | 7.442 | 155,0% |
| 04 | Chia cổ tức | 10% | Trình đại hội đồng cổ đông chia 20% bằng tiền. | |
| 05 | - Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 | 150 | 150 | |
| | - Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2019. | 508 | 508 | |

2- Tình hình tài chính

2.1- Bảng cân đối kế toán rút gọn

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Giá trị | Chỉ tiêu | Giá trị |
|--|----------------|---|----------------|
| TÀI SẢN | | NGUỒN VỐN | |
| A - Tài sản ngắn hạn | 152.801 | A – Nợ phải trả | 139.857 |
| 1 - Tiền và các khoản tương đương tiền | 1.705 | 1 – Nợ ngắn hạn | 138.626 |
| | | Trong đó: | |
| | | + Nợ ngân hàng: | 63.469 |
| | | + Nợ nhà cung cấp: | 36.430 |
| | | + Nợ thuế: | 2.483 |
| 2 – Các khoản phải thu ngắn hạn | 80.629 | 2 – Nợ dài hạn | 1.231 |
| 3 – Hàng tồn kho | 70.396 | B – Vốn chủ sở hữu | 42.156 |
| 4 - Tài sản ngắn hạn khác | 71 | 1 – Vốn chủ sở hữu | 42.155 |
| B – Tài sản dài hạn | 29.212 | 1.1 – Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 31.499,65 |
| | | 1.2- Thặng dư vốn cổ phần | -109 |
| 1 – Tài sản cố định | 23.112 | 1.3 – Quỹ đầu tư phát triển | 1.378 |
| 2- Tài sản dở dang dài hạn | 1.259 | 1.4 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 9.387 |
| 2 – Tài sản dài hạn khác | 4.841 | 2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác | |
| Tổng cộng tài sản | 182.013 | Tổng cộng nguồn vốn | 182.013 |

2.2 Các chỉ tiêu về doanh thu-chi phí:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2018 | Giá trị tăng/giảm | % biến động |
|---------------------------------|----------------|----------------|-------------------|--------------|
| Tổng doanh thu | 285.859 | 231.438 | 54.421 | 23,5% |
| - Doanh thu bán hàng và CCDV | 285.482 | 223.974 | 61.508 | 27,4% |
| - Doanh thu hoạt động tài chính | 2 | 4 | -2 | -50% |
| - Thu nhập khác | 375 | 7.460 | -7.085 | -95% |
| Tổng chi phí | 276.511 | 221.730 | 54.781 | 24,7% |
| - Giá vốn | 261.849 | 208.453 | 53.396 | 25,6% |
| - Chi phí hoạt động tài chính | 5.643 | 4.946 | 697 | 14% |
| - Chi phí bán hàng | - | - | - | |
| - Chi phí quản lý DN | 8.868 | 8.171 | 697 | 8,5% |
| - Chi phí khác | 151 | 160 | -9 | -5,6% |
| Lợi nhuận trước thuế | 9.347 | 9.707 | -360 | -3,7% |
| Lợi nhuận sau thuế | 7.442 | 7.722 | -280 | -3,6% |

3-Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

3.1- Cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành đầu năm: 2.999.950 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành tăng trong năm: 149.970 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.149.965 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/1 cổ phiếu

3.2- Cơ cấu cổ đông:

ĐVT: đồng

| Số TT | Cổ đông | 31/12/2019 | | 31/12/2018 | |
|-------|---|-----------------------|-------------|-----------------------|-------------|
| | | Giá trị | Tỷ lệ | Giá trị | Tỷ lệ |
| 01 | Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng | 16.275.869.155 | 51,67% | 15.502.000.000 | 51,67% |
| 02 | America LLC | 3.168.864.790 | 10,06% | 3.018.000.000 | 10,06% |
| 03 | Trần Duy Anh | 5.751.836.090 | 18,26% | 1.391.020.000 | 4,64% |
| 04 | Các cổ đông khác | 6.303.079.965 | 20,01% | 10.088.930.000 | 33,63% |
| | Cộng | 31.499.650.000 | 100% | 29.999.950.000 | 100% |

Ngày 03/7/2019 Ông Trần Duy Anh thành viên HĐQT, Giám đốc công ty đã hoàn tất việc mua 408.600 cổ phiếu theo hình thức giao dịch thỏa thuận.

III – Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

1- Kết quả SXKD công ty đạt được trong năm 2019

Trong năm 2019 công ty đã hoàn thành bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng 15 căn biệt thự song lập và quyết toán xong một số gói thầu tại khách sạn DIC Star Khu Đô thị mới Nam Vĩnh Yên. Ngoài ra việc hoàn thành khối lượng thanh toán các gói thầu: Kiến trúc hoàn thiện, hệ thống cấp thoát nước

thuộc công trình chung cư Vũng Tàu Gateway; san lấp mặt bằng khu dân cư vị thanh và gói thầu thi công hạ tầng kỹ thuật 56 ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai đã góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông giao cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ năm 2019 | Thực hiện năm 2019 | Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch |
|-----|------------------------|--------------------------------|--------------------|-----------------------------------|
| 01 | Tổng giá trị sản lượng | 300.000 | 300.200 | 100,6% |
| 02 | Doanh thu thuần | 285.000 | 285,482 | 100,2% |
| 03 | Thu nhập khác | | 375 | |
| 03 | Lợi nhuận trước thuế | 6.000 | 9.347 | 155,8% |
| | Lợi nhuận sau thuế | 4.800 | 7.442 | 155,0% |

Về sản lượng và doanh thu thuần hoàn thành kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 7,442 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ vượt 155% kế hoạch năm, để đạt được kết quả trên, trong quý IV/2019 công ty đã tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công công trình san nền tại khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang, công trình Chung cư Vũng Tàu Gateway và công trình hạ tầng kỹ thuật 56ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai. Bên cạnh đó công tác lập hồ sơ thanh quyết toán các gói thầu tại khách sạn DIC Star cũng được giải quyết cơ bản, góp phần hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận của năm. Đây là năm thứ tư liên tiếp công ty đạt lợi nhuận cao. Điều này cho thấy các biện pháp tổ chức thi công và các quy trình quản lý của công ty hiện đang phát huy tác dụng, kiểm soát tốt giá thành các công trình góp phần mang lại hiệu quả từ mỗi công trình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, niềm tin của nhà đầu tư ngày càng được củng cố, uy tín của công ty ngày càng được nâng cao.

Các chế độ với người lao động như: Tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được công ty thực hiện đầy đủ và nộp kịp thời.

Trong năm công ty thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước đóng đầy đủ các khoản thuế phát sinh cuối năm không có nợ thuế quá hạn.

2- Các chỉ tiêu tài chính:

| Chỉ tiêu | 31/12/2019 | 31/12/2018 |
|--|-------------|-------------|
| Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần) | | |
| - Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả) | 1,3 | 1,3 |
| - Hệ số Thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) | 1,1 | 1,1 |
| - Hệ số thanh toán nhanh {(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn} | 0,59 | 0,63 |
| Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| - Hệ số: Nợ phải trả / tổng tài sản (%) | 76,8% | 79,4% |
| - Hệ số: Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu (lần) | 3,3 | 3,8 |
| Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần) | 2019 | 2018 |
| - Vòng quay Hàng tồn kho (GVHB/HTK BQ) | 3,9 | 3,7 |
| - Doanh thu thuần /Tổng tài sản | 1,56 | 1,14 |

| Chỉ tiêu Khả năng sinh lời (%) | | |
|--|--------|--------|
| - T.suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần (ROS) | 2,6% | 3,43% |
| - T.suất LNST/ VCSH (ROE) | 17,65% | 19,03% |
| - T.suất LNST / Tổng tài sản (ROA) | 4,08% | 3,93% |
| - HS lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần | 3,19% | 1,07% |

- Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán nhanh là 0,59 lần có giảm so với đầu năm nhưng vẫn ở mức thấp, cho thấy công ty vẫn gặp khó khăn trong việc thanh toán nhanh các khoản nợ đến hạn.

- Cơ cấu nguồn vốn: Tỷ trọng nợ phải trả trên tổng tài sản là 76,8%, trong đó nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn nguyên nhân chủ yếu là việc thanh toán khối lượng gặp nhiều khó khăn tại thời điểm 31/12/2019 khoản phải thu khách hàng còn lớn đã ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty.

- Năng lực hoạt động:

+ Vòng quay hàng tồn kho là 3,9 lần, tăng 0,2 lần so với năm 2018, tại thời điểm 31/12/2019 các khối lượng thanh toán được chủ đầu tư phê duyệt công ty xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu và kết chuyển giá vốn công trình tương ứng. Tuy nhiên cuối năm một số công trình vẫn chưa được chủ đầu tư nghiệm thu do đó hàng tồn kho còn ở mức cao, mà chủ yếu là chi phí dở dang các công trình chiếm tỷ trọng lớn, đã ảnh hưởng đến chỉ số vòng quay hàng tồn kho.

+ Hệ số doanh thu thuần/ tổng tài sản là 1,56 lần, tăng 0,42 lần so với năm 2018, nguyên nhân doanh thu thuần tăng 27,5% trong khi tổng tài sản giảm 7,2% so với 2018 do công ty đã xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu một số gói thầu của Khách sạn DIC Star và san lấp khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.

Khả năng sinh lời: Các tỷ suất ROS, ROE năm 2019 có giảm so với 2018 nguyên nhân do doanh thu thuần và vốn chủ sở hữu tăng, riêng ROA tăng 0,15% do Tổng tài sản giảm so với 2018. Xét về quy mô vốn điều lệ thì với kết quả lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 2.420 đồng/cổ phiếu cho thấy hiệu quả sử dụng vốn khá tốt và đây sẽ là một trong những yếu tố để nhà đầu tư yên tâm khi nắm giữ cổ phiếu DC1.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức

- Hiện tại Ban điều hành tiếp tục rà soát sửa đổi, hoàn thiện các quy định và quy trình về quản lý để phù hợp với mô hình tổ chức SXKD của công ty;

- củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động tại các ban chỉ huy công trình;

- Xây dựng hệ thống các đơn vị cung cấp nhân lực song hành cùng công ty trên các công trình.

- Ngoài việc nâng cao năng lực quản lý, thi công các công trình thì việc quảng bá thương hiệu đang được chú trọng với mục tiêu giới thiệu hình ảnh, mở rộng thị trường.

- Công tác đấu thầu các công trình bên ngoài DIC Corp đang được công ty đẩy mạnh.

3- Kế hoạch SXKD năm 2020

Trong những năm qua DIC Số 1 đã thực hiện thi công nhiều công trình lớn của Tổng công ty và được lãnh đạo DIC Corp tin tưởng và lựa chọn để phát triển thành đơn vị xây lắp mạnh về thi công hạ tầng giao thông và nhà cao tầng trong Tổng công ty. Với kế hoạch đầu tư các dự án của DIC Corp trong năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid - 19. sau khi xem xét, phân tích đánh giá sự ảnh

hưởng của dịch bệnh Covid - 19 đối với nền kinh tế nói chung cũng như lĩnh vực xây lắp nói riêng. DIC Số 1 xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 bằng với kế hoạch của năm 2019, cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2020 |
|------------|---|-----------------|----------------|
| I | Giá trị Tổng sản lượng | Tr. Đồng | 300.000 |
| 1 | Công trình Vũng Tàu Gateway | Tr. đồng | 91.360 |
| | Kiến trúc hoàn thiện | Tr. đồng | 56.706 |
| | Hệ thống điện, cấp thoát nước, chống sét | Tr. đồng | 34.654 |
| 2 | San lấp dự án Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang | Tr. đồng | 44.413 |
| | San lấp khu vực diện tích (9,239ha) còn lại của giai đoạn 1-16,49ha | Tr. đồng | 16.571 |
| | San nền và hàng rào chống tái lấn chiếm khu vực đã giải phóng mặt bằng (46ha) | Tr. đồng | 27.842 |
| 3 | Hạ tầng kỹ thuật 56 ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai | Tr. đồng | 12.000 |
| 4 | Các công trình khác | Tr. đồng | 152.227 |
| II | Doanh thu | Tr. Đồng | 285.000 |
| 1 | Công trình Vũng Tàu Gateway | Tr. đồng | 79.451 |
| | Kiến trúc hoàn thiện | Tr. đồng | 48.073 |
| | Hệ thống điện, cấp thoát nước, chống sét | “ | 31.378 |
| 2 | Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên | Tr. đồng | 42.264 |
| | Hạ tầng cảnh quan, sân vườn | Tr.đồng | 4.462 |
| | Thi công hệ thống đường giao thông (trừ cây xanh), san nền hoàn thiện; thoát nước mưa, nước thải hợp phần 4 (11ha) | Tr.đồng | 4.897 |
| | Hệ thống PCCC K/s DIC Star | Tr. đồng | 2.123 |
| | Hệ thống cấp thoát nước K/s DIC Star | Tr. đồng | 5.210 |
| | Khu biệt thự song lập (15 căn) | Tr. đồng | 14.416 |
| | San lấp kè hồ, nạo vét lòng hồ điều hòa – Phân khu 2 (75ha) | Tr. đồng | 11.156 |
| 3 | Hạ tầng kỹ thuật 56 ha tại Nhơn Trạch Đồng Nai | Tr.đồng | 15.424 |
| 4 | San lấp dự án Khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang | Tr. đồng | 56.180 |
| | San lấp khu vực diện tích (9,239ha) còn lại của giai đoạn 1-16,49ha | Tr. đồng | 15.003 |
| | San nền và hàng rào chống tái lấn chiếm khu vực đã giải phóng mặt bằng (46ha) | Tr. đồng | 41.177 |
| 5 | Các công trình khác | Tr. đồng | 91.681 |
| III | Nộp Ngân sách Nhà nước | Tr. Đồng | 3.700 |
| IV | Lợi nhuận trước thuế | Tr. Đồng | 7.000 |
| V | Lợi nhuận sau thuế | Tr. Đồng | 5.600 |
| VI | Cổ tức dự kiến chia 10% (tỷ lệ và hình thức chi trả cổ tức cụ thể sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 quyết định) | Tr. Đồng | 3.149 |
| VII | - Chi trả tiền lương chuyên trách của | Tr.đồng | 658 |

| | | |
|---|--|--|
| <p>Chủ tịch HĐQT và thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty</p> | | |
|---|--|--|

Biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2020

- Tập trung mọi nguồn lực để thi công hoàn thành bàn giao gói thầu kiến trúc hoàn thiện và gói thầu hệ thống điện cấp thoát nước, chống sét công trình Chung cư Vũng Tàu Geateway.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành bàn giao các công trình: Hạ tầng 56ha tại Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai; 02 gói thầu san lấp mặt bằng khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang; gói thầu công trình xử lý đất nền yếu 7,9ha tại xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai.

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán các gói thầu còn lại thuộc công trình khách sạn DIC Star; lên hồ sơ thanh toán kịp thời các gói thầu đã thi công để xuất hóa đơn thu hồi vốn.

- Để hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu năm 2020 cần tập trung và tăng cường nhân lực trong công tác làm hồ sơ thu hồi vốn các công trình. Mặt khác để chủ động tài chính đảm bảo tiến độ thi công DIC Số 1 tiếp tục làm việc với Ngân hàng BIDV Bà Rịa Vũng Tàu để nâng hạn mức tín dụng lên 200 tỷ đồng trong đó: Hạn mức tín dụng ngắn hạn bao gồm bảo lãnh thanh toán 150 tỷ đồng, bảo lãnh khác không bao gồm bảo lãnh thanh toán 50 tỷ đồng.

- Hoàn thiện việc sửa đổi và ban hành các quy trình quản lý để nâng cao chất lượng đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ thi công tại các công trình. Kiểm soát chặt chẽ giá thành công trình nhằm đảm bảo hiệu quả trong thi công.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý doanh nghiệp, áp dụng rộng rãi mô hình quản lý linh hoạt hiệu quả. Tạo môi trường làm việc tốt để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức chuẩn bị lực lượng có đủ năng lực để thi công các công trình lớn của Tổng Công ty giao cũng như đấu thầu các công trình bên ngoài Tổng công ty.

- Xây dựng phương án đầu tư thêm một số xe máy thiết bị thi công để làm hạ tầng giao thông tại dự án khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang và một số công trình Hạ tầng kỹ thuật do Tập đoàn NOVALAND đầu tư mà công ty đang tham gia đấu thầu.

- Xây dựng giải pháp thực hiện kế hoạch năm theo từng tháng, quý. Lãnh đạo Công ty sẽ tăng cường dự họp giao ban tại các công trình, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong thi công.

- Tổ đấu thầu tiếp tục tham gia đấu thầu tìm kiếm các công trình ngoài Tổng công ty để đảm bảo đủ việc làm cho các năm tiếp theo.

- Công tác tài chính: Rà soát cơ cấu lại các nguồn lực, bố trí sử dụng vốn hợp lý cho các công trình trọng điểm, tiếp tục tìm kiếm nguồn tài trợ cho các công trình mới. Phối hợp với các phòng ban và các đơn vị thi công, kiểm soát chặt chẽ chi phí tại các công trình, hướng dẫn các Ban chỉ huy công trình và

các đơn vị trong việc tiếp nhận vật tư cũng như kiểm tra chứng từ ban đầu, giải quyết kịp thời những vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ. Tạo điều kiện tốt nhất cho các bộ phận thi công đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

5- Đánh giá liên quan đến chính sách đối với người lao động năm 2019

- Về thu nhập, việc làm đảm bảo đủ việc làm cho 156 lao động trong toàn công ty có mức thu nhập bình quân 11.263.635 đồng/người/tháng;

- Về tiền lương: Trong năm công ty đã thực hiện việc chi trả lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động. Trong đó:

+ Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 508.000.000 đồng

+ Tiền lương của Ban Giám đốc: 1.403.919.761 đồng, đã bao gồm tiền lương bổ sung do hoàn thành kế hoạch quý, lương tháng 13 và tiền lương bổ sung hàng quý, tháng 14, 15. Cụ thể:

1- Ông Trần Duy Anh Giám đốc: 524.158.099 đồng;

2- Ông Nguyễn Quốc Ân Phó Giám đốc: 443.834.206 đồng;

3- Ông Phan Thành Sơn Phó Giám đốc: 435.927.456 đồng.

- Về thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký công ty

Tổng số tiền đã chi: 150.000.000 đồng, cụ thể:

1- Ông Trần Duy Anh – TV HĐQT, Giám đốc: 36.000.000 đồng

2- Bà Hoàng Thị Hà – TV HĐQT: 36.000.000 đồng

3- Bà Nguyễn Thị Hiền – Trưởng ban Kiểm soát: 24.000.000 đồng

4- Bà Phan Thị Thanh Loan – TV Ban kiểm soát: 18.000.000 đồng

5- Bà Nguyễn Thị Bảo – TV Ban Kiểm soát: 18.000.000 đồng

6- Ông Hoàng Thọ Bắc – Thư ký công ty: 18.000.000 đồng

- Về các chế độ bảo hiểm: Trong năm công ty đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho 73 CBCNV với tổng số tiền đã nộp là: 1.331.328.156 đồng. Đến thời điểm 31/12/2019 không có nợ tiền với BHXH tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

6- Đánh giá thuận lợi, khó khăn khi thực hiện kế hoạch năm 2019

6.1- Thuận lợi:

+ Bộ máy quản lý công ty tinh gọn có nhiều kinh nghiệm trong quản lý điều hành, lực lượng cán bộ kỹ thuật trẻ có trình độ và kinh nghiệm trong tổ chức thi công và làm hồ sơ thanh quyết toán các công trình;

+ Năm 2019 được DIC Corp giao cho thi công một số công trình có giá trị lớn.

+ Có uy tín với một số khách hàng cung cấp vật tư, cũng như Ngân hàng BIDV chi nhánh Bà Rịa- Vũng Tàu, đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc tài trợ vốn thi công các công trình.

6.2- Khó khăn:

- Việc thanh toán một số gói thầu tại dự án khách sạn DIC Star tại Nam Vĩnh Yên gặp nhiều khó khăn, dẫn đến tình hình thu hồi vốn chậm tăng áp lực về tài chính, giảm hiệu quả SXKD.

- Dư nợ vay ngân hàng trong năm thường xuyên ở mức cao làm cho chi phí tài chính lớn ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động.

IV- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1- Công tác chỉ đạo, quản lý chung:

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, HĐQT đã duy trì các cuộc họp định kỳ trong năm để tiến hành triển khai hoạt động theo các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty bao gồm:

- Tổ chức thành công 01 kỳ đại hội cổ đông thường niên và đã ra Nghị quyết đại hội;

- Tổ chức 10 phiên họp HĐQT để kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty cũng như giải quyết những vướng mắc của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong năm HĐQT đã ra 01 Nghị quyết Đại hội cổ đông và 13 Nghị quyết cuộc họp HĐQT.

- Chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT theo sát tình hình hoạt động SXKD, từ đó đã có những chỉ đạo kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ của mình.

- Các văn bản do HĐQT ban hành luôn dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, phù hợp với thực tế. Mọi hoạt động của Công ty tuân thủ đúng Pháp luật cũng như định hướng của DIC Corp, các ý kiến của từng thành viên HĐQT đều được ghi chép đầy đủ trong Biên bản, mỗi cuộc họp đều ra Nghị quyết làm cơ sở để Ban điều hành triển khai thực hiện.

2- Chỉ đạo về công tác quản trị doanh nghiệp

- Phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường công tác kiểm tra giám sát Ban điều hành trong việc thực Nghị quyết của HĐQT, đặc biệt trong việc quản lý sử dụng vốn. Kết quả đánh giá trong năm Ban điều hành đã thực hiện tốt các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT, sử dụng vốn hợp lý, quản lý tốt giá thành các công trình. Kết quả hoạt động SXKD các chỉ tiêu kế hoạch đều hoàn thành và vượt, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 7,442 tỷ đồng vượt 155% kế hoạch năm, đảm bảo đủ việc làm cải thiện thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Trong năm Ban điều hành đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như các nghị quyết của Hội đồng quản trị, công tác điều hành tập trung vào các mục tiêu sau:

+ Đẩy nhanh tiến độ thi công các gói thầu: Hoàn thành bàn giao công trình 15 biệt thự song lập thuộc Khách sạn DIC Star, công trình chung cư Vũng Tàu Gateway; San lấp tại dự án khu dân cư Vị Thanh tỉnh Hậu Giang, Hạ tầng kỹ

thuật 56ha tại Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai, đây là các công trình thi công nhanh an toàn đảm bảo chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao.

+ Thực hiện tốt giải pháp vốn cho các công trình thi công, trong năm Ban điều hành đã ký hợp đồng tín dụng hạn mức với BIDV Bà Rịa Vũng Tàu với lãi suất trung bình 7,6%/năm, nợ gốc và lãi thanh toán đầy đủ đúng kỳ hạn được BIDV Bà Rịa-Vũng Tàu xếp loại tín dụng ở mức: AA-

+ Công tác đấu thầu tìm kiếm công trình ngoài DIC Corp trong đã có nhiều cố gắng tuy nhiên trong năm mới trúng được gói thầu thi công xử lý nền đất yếu 7,9ha tại Xã Đại Phước huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai có giá trị hợp đồng 27,28 tỷ đồng. Hiện Công ty đã nộp hồ sơ thầu một số công trình của tập đoàn bất động sản NOVALAND đầu tư hiện đang chờ kết quả xét thầu.

3- Chỉ đạo trong việc hoàn thiện tổ chức nhân sự và bộ máy quản lý.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong HĐQT và Ban Giám đốc từ đó đã nâng cao trách nhiệm, quyền hạn của từng vị trí đã và đang điều hành tốt mọi hoạt động của công ty.

- Sang năm 2020 Công ty tiếp tục sửa đổi và hoàn thiện các quy định về quản lý cho phù hợp với tình hình SXKD cũng như sự thay đổi của các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó công ty sẽ tổ chức các lớp đào tạo cho cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật nhằm tăng cường, bổ sung kiến thức vào thực tiễn hoạt động tại đơn vị.

*** Đánh giá tình hình thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019**

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao đảm bảo hài hòa lợi ích của Cổ đông và người lao động.

- Hoàn thành các công trình, hạng mục công trình đúng tiến độ, an toàn và chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao;

- Hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ từ việc trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu (5%), nâng vốn điều lệ từ 29,999.950.000 đồng lên 31.499.650.000 đồng.

- Đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng cao về trình độ quản lý thi công các công trình có giá trị lớn và phức tạp.

VI- Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo tài chính

- Đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Kiểm toán độc lập đưa ra ý kiến và nhận xét báo cáo tài chính của Công ty: “ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1, kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC**




Trần Duy Anh



